

Vai trò của thế giới quan duy vật biện chứng đối với đội ngũ cán bộ cấp cơ sở trong việc thực hiện nhiệm vụ hiện nay

Lê Thị Thu Huyền*

Nhận ngày 11 tháng 9 năm 2025. Chấp nhận đăng ngày 12 tháng 12 năm 2025.

Tóm tắt: Thế giới quan duy vật biện chứng không chỉ là hệ thống lý luận mà còn là công cụ sắc bén, giúp cán bộ nâng cao năng lực nhận thức khoa học, xây dựng bản lĩnh chính trị, tổng kết thực tiễn, rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng. Trang bị thế giới quan duy vật biện chứng cho đội ngũ cán bộ cấp cơ sở để họ vận dụng sáng tạo trong hoạt động lãnh đạo, quản lý tại địa phương, đơn vị là nhiệm vụ quan trọng nhằm góp phần thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước vì sự phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Bài viết tập trung vào các vấn đề: thế giới quan duy vật biện chứng; vai trò của thế giới quan duy vật biện chứng đối với nhận thức khoa học và tổ chức thực tiễn của cán bộ cấp cơ sở hiện nay, từ đó phân tích thực trạng và đưa ra các giải pháp.

Từ khóa: Thế giới quan duy vật biện chứng, triết học Mác - Lênin, cán bộ cấp cơ sở.

Phân loại ngành: Triết học

Abstract: Dialectical materialist worldview is not only a theoretical system but also a sharp tool that helps cadres enhance their scientific cognition, build political staunchness, synthesize practical experience, and forge revolutionary moral character. Equipping grassroot-level cadres with a dialectical materialist worldview so they can creatively apply it in their leadership and management activities at their localities and workplaces is a crucial task that contributes to the successful implementation of the Party's and State's policies and guidelines for the prosperous and happy development of the country. This article focuses on the following issues: the dialectical materialist worldview; the role of the worldview in the scientific cognition and practical organization of grassroot-level cadres today, thereby analyzing the current situation and proposing solutions.

Keywords: Dialectical materialist worldview, Marxist-Leninist philosophy, grassroot-level cadres.

Subject classification: Philosophy

1. Mở đầu

Trong bối cảnh đất nước đang hội nhập sâu rộng, đội ngũ cán bộ cấp cơ sở đóng vai trò là cầu nối quan trọng, trực tiếp đưa các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước vào thực tiễn đời sống. Họ là những người trực tiếp làm việc với nhân dân, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và giải quyết các vấn đề phát sinh ngay từ gốc. Sự thành công hay thất bại của các chính sách vĩ mô phụ thuộc rất lớn vào năng lực và hiệu quả làm việc của đội ngũ này. Tuy nhiên, thực tiễn hiện nay cho thấy, việc nắm vững và vận dụng thế giới quan duy vật biện chứng của một bộ phận cán bộ cơ sở còn nhiều hạn chế. Một số cán bộ vẫn còn cách nhìn nhận vấn đề một chiều, phiến diện, không thấy được sự phức tạp và mối liên hệ đa chiều của các hiện tượng xã hội. Điều này dẫn đến tình trạng xử lý công việc thiếu linh hoạt, cứng nhắc, đôi khi còn mắc phải bệnh chủ quan, duy ý chí. Họ có thể đưa ra những quyết sách không phù hợp với thực tiễn khách quan, gây lãng phí nguồn lực và làm giảm sút niềm tin của nhân dân.

* Trường Đào tạo bồi dưỡng cán bộ Lê Hồng Phong.

Email: lehuyencb.lhp@gmail.com

Bên cạnh đó, sự biến động nhanh chóng của xã hội, sự phát triển của công nghệ thông tin và những âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch cũng đặt ra nhiều thách thức mới. Nếu không có một thế giới quan khoa học làm kim chỉ nam, cán bộ cấp cơ sở rất dễ rơi vào trạng thái hoang mang, dao động, không phân biệt được đúng sai. Từ đó, họ có thể bị lung lay về tư tưởng, thậm chí bị lợi dụng, gây tổn hại đến lợi ích của tập thể và đất nước.

Vì lẽ đó, việc nâng cao nhận thức và vận dụng thế giới quan duy vật biện chứng cho đội ngũ cán bộ cấp cơ sở trở thành một yêu cầu hết sức cấp thiết. Đây không chỉ là việc trang bị kiến thức lý luận mà còn là quá trình rèn luyện bản lĩnh chính trị, tư duy khoa học và đạo đức cách mạng. Một cán bộ được trang bị thế giới quan đúng đắn sẽ có khả năng nhận thức sâu sắc về bản chất của sự vật, giải quyết các mâu thuẫn một cách hiệu quả, và luôn đứng vững trước mọi khó khăn, thử thách. Nâng cao năng lực này sẽ giúp đội ngũ cán bộ cơ sở thực hiện tốt hơn nữa nhiệm vụ của mình, góp phần xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, và thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn.

Bài viết "Vai trò của thế giới quan duy vật biện chứng đối với học viên trường chính trị" của tác giả Hoàng Việt Hưng (2017) nhấn mạnh thế giới quan duy vật biện chứng giúp người học viên, cán bộ có lập trường vững vàng, không dao động trước những tình huống bất ngờ và tránh được thái độ cực đoan. Nó cũng giúp họ nhận thức, đánh giá sự vật, hiện tượng một cách khách quan. Bài viết "Vai trò thế giới quan và phương pháp luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin trong thời đại ngày nay" của tác giả Dương Bá Tiến (2022) phân tích tầm quan trọng của triết học Mác - Lênin trong việc cung cấp thế giới quan và phương pháp luận khoa học, giúp con người nhận thức đúng đắn thế giới và con đường cách mạng.

Những bài viết trên cung cấp một nền tảng lý luận vững chắc, cho thấy thế giới quan duy vật biện chứng không chỉ là kiến thức triết học khô khan mà còn là công cụ tư duy mạnh mẽ, giúp cán bộ cấp cơ sở giải quyết các vấn đề phức tạp, đánh giá đúng tình hình, và lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ một cách hiệu quả, khoa học. Bài viết này có sự kế thừa những bài viết trên, song nhấn mạnh và làm rõ hơn vấn đề thực trạng và nêu lên các giải pháp để nâng cao vai trò của thế giới quan duy vật biện chứng cho đội ngũ cán bộ cấp cơ sở trong việc thực hiện nhiệm vụ hiện nay (đặc biệt từ sau 1/7/2025).

Bài viết đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu: phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin. Đây là phương pháp chủ đạo, xuyên suốt toàn bộ quá trình nghiên cứu. Nó giúp ta nhìn nhận vấn đề một cách khách quan, toàn diện và trong sự vận động, phát triển không ngừng. Áp dụng phương pháp này, bài viết phân tích vai trò của thế giới quan duy vật biện chứng dựa trên mối quan hệ giữa lý luận và thực tiễn. Ngoài ra còn có phương pháp phân tích - tổng hợp, phương pháp lịch sử - logic, phương pháp so sánh. Việc kết hợp linh hoạt các phương pháp này sẽ giúp bài nghiên cứu đạt được chiều sâu về lý luận và có tính thực tiễn cao, đồng thời đề xuất được các giải pháp hữu hiệu nhằm nâng cao vai trò của thế giới quan duy vật biện chứng đối với đội ngũ cán bộ cấp cơ sở trong giai đoạn hiện nay.

2. Thế giới quan duy vật biện chứng

Thế giới quan, theo nghĩa hẹp, là quan niệm hay hệ thống quan niệm của con người về thế giới; theo nghĩa rộng, là hệ thống quan niệm của con người về thế giới, về vị trí của con người trong thế giới đó, về chính bản thân cuộc sống của con người và loài người trong mỗi giai đoạn lịch sử nhất định. Thế giới quan không phải nhất thành bất biến mà nó thay đổi theo điều kiện lịch sử - xã hội cụ thể, phụ thuộc vào trình độ nhận thức và hoạt động cải tạo thế giới của con người.

Những thành phần chủ yếu của thế giới quan bao gồm tri thức, niềm tin và lý tưởng. Trong đó, tri thức là cơ sở trực tiếp hình thành thế giới quan, nhưng tri thức chỉ gia nhập thế giới quan khi đã được kiểm nghiệm ít nhiều trong thực tiễn và trở thành niềm tin. Lý tưởng là trình độ phát triển cao nhất của thế giới quan.

Thế giới quan đóng vai trò quan trọng trong cuộc sống con người và xã hội loài người. Nó quy định các nguyên tắc, thái độ, giá trị trong định hướng nhận thức và hoạt động thực tiễn của con người. Với tính cách là hệ quan điểm chỉ dẫn tư duy và hành động, thế giới quan là phương thức để con người chiếm lĩnh hiện thực. Thiếu thế giới quan, con người không có phương hướng để hành động. Thế giới quan đúng đắn là tiền đề quan trọng để xác lập phương thức tư duy hợp lý và nhân sinh quan tích cực trong khám phá và chinh phục thế giới. Trình độ phát triển của thế giới quan là tiêu chí quan trọng để đánh giá sự trưởng thành của mỗi cá nhân cũng như của mỗi cộng đồng xã hội nhất định.

Nghiên cứu về thế giới quan dựa vào quá trình và trình độ phát triển của nó, có thể phân chia thành ba loại hình cơ bản: thế giới quan huyền thoại, thế giới quan tôn giáo và thế giới quan triết học. Trong đó, thế giới quan triết học là hạt nhân lý luận của thế giới quan. Bởi, triết học là hệ thống các quan điểm lý luận chung nhất về thế giới như một chỉnh thể, về con người, tư duy của con người cũng như vị trí của con người trong thế giới đó.

Như vậy, khác với thế giới quan huyền thoại và thế giới quan tôn giáo, triết học thể hiện thế giới quan của mình dưới dạng hệ thống các khái niệm, phạm trù, quy luật đóng vai trò như những cấp độ, bậc thang trong quá trình nhận thức sâu sắc về bản chất của thế giới. Và, nếu thế giới quan được hình thành từ toàn bộ tri thức, kinh nghiệm sống của con người, trong đó tri thức của các khoa học cụ thể là cơ sở trực tiếp hình thành nên những quan niệm riêng biệt về từng yếu tố, bộ phận của thế giới, thì triết học với tư cách là khoa học, là một trong các hình thái ý thức xã hội đã tạo nên hệ thống lý luận bao gồm những quan niệm chung nhất về thế giới như là một chỉnh thể. Bởi thế, thế giới quan triết học với tính cách là hạt nhân lý luận, trên thực tế, chi phối mọi loại hình thế giới quan, dù chúng ta có chú ý và thừa nhận điều đó hay không.

Khẳng định vai trò của thế giới quan triết học trong đời sống, Ph.Ăngghen trong tác phẩm *Biện chứng của tự nhiên* đã chỉ rõ: “Những ai phi báng triết học nhiều nhất lại chính là những kẻ nô lệ của những tàn tích thông tục hóa, tồi tệ nhất của những học thuyết triết học tồi tệ nhất... Dù những nhà khoa học tự nhiên có làm gì đi nữa thì họ cũng vẫn bị triết học chi phối. Vấn đề chỉ ở chỗ họ muốn bị chi phối bởi một thứ triết học tồi tệ hợp một hay họ muốn được hướng dẫn bởi một hình thức tư duy lý luận dựa trên sự hiểu biết về lịch sử tư tưởng và những thành tựu của nó” (C. Mác và Ph. Ăngghen, 1995, t.20: 692-693).

Thế giới quan triết học có hai hình thức tồn tại là thế giới quan duy vật và thế giới quan duy tâm với các giai đoạn phát triển của nó. Trong đó, thế giới quan duy vật biện chứng do C.Mác, Ph.Ăngghen sáng lập và được V.I.Lênin bảo vệ và phát triển có quan niệm duy vật biện chứng về thế giới, về lịch sử, xã hội và về tư duy của con người, là thế giới quan khoa học và cách mạng.

Thế giới quan duy vật biện chứng được cấu thành từ tri thức khoa học làm cơ sở, được chuyển hóa thành niềm tin vững chắc và phát triển thành lý tưởng cách mạng cao đẹp. Thế giới quan duy vật biện chứng chính là sự thống nhất hữu cơ của ba yếu tố này, do đó, có vai trò định hướng đúng đắn cho hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn của con người. Thế giới quan duy vật biện chứng là đỉnh cao của các loại thế giới quan đã từng có trong lịch sử và tiền đề để xác lập nhân sinh quan tích cực, đúng đắn cho con người. Thế giới quan duy vật biện chứng yêu cầu thế giới phải được con người xem xét dựa trên nguyên lý về mối liên hệ phổ biến và nguyên lý về sự phát triển. Từ đây, thế giới và con người được nhận thức theo quan điểm khách quan, toàn diện, lịch sử - cụ thể, phát triển và thực tiễn. Thế giới quan duy vật biện chứng là cơ sở khoa học để đấu tranh chống các loại thế giới quan duy vật “tâm thường”, thế giới quan duy tâm, tôn giáo, không khoa học.

Thực tiễn cách mạng Việt Nam đã chứng minh, chỉ đến khi tiếp cận, nghiên cứu về chủ nghĩa Mác - Lênin, mà khởi đầu là Luận cương của V.I. Lênin về các vấn đề dân tộc và thuộc địa, Hồ Chí Minh, trên lập trường duy vật biện chứng, mới tìm ra con đường cứu nước.

Người reo lên: “Hỡi đồng bào bị đọa đầy đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta!” (Hồ Chí Minh, 2011, t.12: 562). Người khẳng định, cách mạng giải phóng dân tộc muốn giành thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng vô sản, do Đảng Cộng sản lãnh đạo. Đảng muốn làm cách mạng thành công thì phải có chủ nghĩa làm cốt. Và, “bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin” (Hồ Chí Minh, 2011, t.2: 289). Từ đây, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của mình. Trải qua gần một thế kỷ lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta kiên định: “Tư tưởng Hồ Chí Minh cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng và cách mạng Việt Nam, là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016: 7-8).

Như vậy, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn khẳng định vai trò khoa học và cách mạng của thế giới quan duy vật biện chứng và luôn kiên định, vận dụng sáng tạo thế giới quan duy vật biện chứng vào hoạch định đường lối, tổ chức lãnh đạo cách mạng nước ta và đã giành được những thắng lợi to lớn. “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay. Chúng ta hoàn toàn có quyền tự hào về bản chất tốt đẹp, truyền thống anh hùng và lịch sử vẻ vang của Đảng ta - Đảng do Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sáng lập và rèn luyện, đại biểu của dân tộc Việt Nam anh hùng” (Nguyễn Phú Trọng, 2022: 371). Trong bối cảnh đương đại, cách mạng Việt Nam tiếp tục được soi sáng bởi thế giới quan duy vật biện chứng; toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta “tiếp tục kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.2: 7-8). Thế giới quan duy vật biện chứng có vai trò vô cùng quan trọng, tác động to lớn đến nhận thức khoa học và tổ chức thực tiễn để mỗi cán bộ luôn hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Thế giới quan duy vật biện chứng không chỉ là một hệ thống lý luận triết học, mà còn là nền tảng vững chắc cho nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ. Nó trang bị cho họ cách nhìn nhận thế giới và các vấn đề xã hội một cách khoa học, sâu sắc và toàn diện. Phần cốt lõi của thế giới quan này được xây dựng trên hai nguyên lý cơ bản: *chủ nghĩa duy vật và phép biện chứng*.

Chủ nghĩa duy vật biện chứng mang lại cho người cán bộ một cái nhìn thực tế, khách quan về thế giới. Nó khẳng định rằng vật chất là cái có trước, tồn tại độc lập với ý thức của con người, còn ý thức chỉ là sự phản ánh của vật chất. Đối với cán bộ, việc nắm vững nguyên lý này giúp họ tránh xa những suy nghĩ chủ quan, duy ý chí. Thay vì dựa vào cảm tính, ý kiến cá nhân hay những lý thuyết xa rời thực tế, họ sẽ tập trung vào việc nghiên cứu, khảo sát và phân tích tình hình thực tiễn. Khi đứng trước một vấn đề, chẳng hạn như tình trạng ô nhiễm môi trường hay khó khăn kinh tế ở địa phương, người cán bộ sẽ không đổ lỗi cho các yếu tố siêu hình hay thiếu may mắn, mà sẽ đi sâu tìm hiểu nguyên nhân vật chất của nó, từ đó tìm ra giải pháp căn cơ, phù hợp với điều kiện thực tế.

Bên cạnh đó, *phép biện chứng duy vật* giúp cán bộ có tư duy linh hoạt và năng động. Nó chỉ ra rằng mọi sự vật, hiện tượng trong thế giới luôn tồn tại trong mối liên hệ, tác động qua lại lẫn nhau và không ngừng vận động, phát triển. Nhờ vậy, người cán bộ sẽ nhận thức được tính phức tạp và đa chiều của các vấn đề. Họ hiểu rằng không có vấn đề nào tồn tại biệt lập, mà luôn có mối quan hệ nhân quả với những vấn đề khác. Điều này giúp họ đưa ra những quyết sách toàn diện, tránh giải quyết vấn đề này mà lại phát sinh vấn đề khác. Đồng thời, nhận thức về sự phát triển không ngừng sẽ giúp họ không rập khuôn, máy móc mà luôn tìm tòi, sáng tạo để đổi mới phương pháp làm việc, đáp ứng kịp thời yêu cầu của thực tiễn đang thay đổi từng ngày.

Thế giới quan duy vật biện chứng, với sự kết hợp chặt chẽ giữa chủ nghĩa duy vật và phép biện chứng, chính là công cụ tư duy sắc bén, là kim chỉ nam giúp cán bộ có cái nhìn đúng đắn về thế giới, từ đó đưa ra những quyết định chính xác và hiệu quả trong công tác.

3. Vai trò thế giới quan duy vật biện chứng đối với cán bộ cấp cơ sở hiện nay

Cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp cơ sở ở Việt Nam là lực lượng giữ vị trí quan trọng trong hệ thống chính trị, là cầu nối quan trọng giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân; là lực lượng chỉ đạo cuối cùng, trực tiếp tiếp cận và giải quyết những vấn đề cụ thể nảy sinh trong đời sống ở cơ sở. Đó là lực lượng giữ vai trò quyết định đến việc chấp hành chủ trương, chính sách, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước thông qua việc trực tiếp lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, quốc phòng - an ninh ở cơ sở. Cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp cơ sở còn là những người sống, làm việc hàng ngày cùng với Nhân dân, có điều kiện gần gũi trực tiếp, thường xuyên với Nhân dân nên phải hiểu rõ nhất tình hình tại cơ sở, nắm rõ nhu cầu, nguyện vọng cũng như những yêu cầu mà Nhân dân mong đợi cũng như những tâm tư, bức xúc mà Nhân dân đang phải đối diện. Đó là lực lượng nắm bắt toàn diện và sâu sát với tình hình thực tiễn ở địa phương, nhờ đó có thể đề ra kế hoạch, biện pháp đúng đắn, thiết thực, phù hợp.

Chức trách, nhiệm vụ của cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp cơ sở là phong phú, đa dạng. Vai trò của họ có tính then chốt xét cả trong quan hệ giữa Đảng với Nhân dân, giữa công dân với Nhà nước. Đồng thời là lực lượng quan trọng trong việc phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị, sức mạnh của Nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương. Để đảm trách tốt nhất nhiệm vụ được giao, cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp cơ sở không chỉ cần năng lực chuyên môn, nghiệp vụ lãnh đạo, quản lý mà còn cần phải có năng lực tư duy biện chứng. Trong đó, phải đứng vững trên lập trường của thế giới quan duy vật biện chứng, hiểu rõ bản chất, vận dụng linh hoạt các nguyên tắc phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng. Vai trò thế giới quan duy vật biện chứng đối với nhận thức và thực tiễn công tác của cán bộ cấp cơ sở thể hiện ở những nội dung cụ thể sau:

3.1. Trong công tác tư tưởng và nhận thức

Tăng cường bản lĩnh chính trị. *Trong bối cảnh hội nhập quốc tế và sự phát triển mạnh mẽ của internet, đội ngũ cán bộ cấp cơ sở phải đối mặt với một lượng thông tin khổng lồ, cả chính thống và phi chính thống. Các thế lực thù địch không ngừng tung ra những luận điệu xuyên tạc, bóp méo chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước nhằm gây hoang mang dư luận và làm lung lay niềm tin của Nhân dân.* Thế giới quan duy vật biện chứng, với nền tảng là phép biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, trang bị cho người cán bộ một công cụ sắc bén để phân tích, đánh giá các sự kiện, hiện tượng xã hội. Thay vì tiếp nhận thông tin một cách thụ động, họ sẽ chủ động đặt ra những câu hỏi: đâu là bản chất, đâu là hiện tượng? Đâu là sự thật, đâu là sự xuyên tạc? Mối quan hệ giữa sự kiện này với bối cảnh lịch sử, xã hội là gì? Nhờ đó, cán bộ có thể nhìn thấy được bản chất thâm độc của các luận điệu sai trái, không bị lôi kéo bởi những thông tin phiến diện, một chiều. Họ sẽ có lập trường chính trị vững vàng, kiên định với mục tiêu lý tưởng đã chọn.

Thế giới quan duy vật biện chứng giúp cán bộ lãnh đạo, quản lý nhìn nhận và đánh giá sự vật, hiện tượng một cách khách quan, toàn diện, có tầm nhìn xa, trông rộng, bao quát, thấy được cái lâu dài, tổng thể, chiến lược, không sa vào vụn vặt, nhỏ nhặt, trước mắt.

Từ thế giới quan duy vật biện chứng, cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ sở rút ra những nguyên tắc cơ bản: nguyên tắc khách quan, toàn diện, lịch sử - cụ thể, phát triển, nguyên tắc thống nhất giữa lý luận với thực tiễn và những nguyên tắc này được vận dụng hoạt động trong công tác lãnh đạo, quản lý để giúp họ vừa phải có năng lực tổ chức đưa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thực sự vào cuộc sống, vừa phải có năng lực tổng kết thực tiễn để rút ra những kinh nghiệm bổ ích nhằm bổ sung cho nhận thức và hoạt động thực tiễn ở các giai đoạn tiếp theo, thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế - xã hội tại cơ sở. Nếu không đứng vững trên lập trường duy vật biện chứng, không có năng lực tư duy biện chứng thì trong quá trình thực thi chức trách và nhiệm vụ được giao, họ dễ bị mắc vào bệnh chủ quan duy ý chí, chủ nghĩa

khách quan, bệnh phiền diện, bệnh chiết trung, bệnh nguy biến, kinh nghiệm và bệnh giáo điều. Đây là những căn bệnh có tác hại rất lớn trong nhận thức và hoạt động thực tiễn của con người nói chung và ở đội ngũ cán bộ lý cấp cơ sở nói riêng ở Việt Nam hiện nay.

Thật vậy, đứng vững trên lập trường thế giới quan duy vật biện chứng giúp cán bộ lãnh đạo, quản lý vượt qua lối tư duy siêu hình, kinh nghiệm chủ nghĩa, có khả năng phân tích sâu sắc các hiện tượng xã hội phức tạp, nhận diện được bản chất, quy luật và xu hướng vận động đằng sau những biểu hiện bề ngoài. Các phương pháp như phân tích và tổng hợp, trừu tượng hóa và khái quát hóa cho phép họ bóc tách các yếu tố cấu thành của một vấn đề, đồng thời liên kết chúng lại trong một chỉnh thể thống nhất, từ đó nắm bắt được cái toàn thể trong sự đa dạng của nó. Có năng lực nhận thức quy luật khách quan giúp cán bộ không áp dụng chủ trương, chính sách một cách máy móc, mà vận dụng sáng tạo vào điều kiện cụ thể của địa phương, đơn vị, trách cục bộ địa phương. Đúng như V.I. Lênin đã từng chỉ dẫn: “Người nào bắt tay vào những vấn đề riêng trước khi giải quyết những vấn đề chung, thì kẻ đó trên mỗi bước đi, không sao tránh khỏi “vấp phải” những vấn đề chung đó một cách không tự giác, mà mù quáng vấp phải những vấn đề đó trong những trường hợp riêng, thì có nghĩa là đưa chính sách của mình đến chỗ những sự dao động tồi tệ nhất và mất hẳn tính nguyên tắc” (V.I. Lênin, 2002, t.15: 437). Tôn trọng và hành động theo quy luật khách quan ngăn người lãnh đạo, quản lý rơi vào chủ nghĩa chủ quan, duy ý chí. Nhờ đó, các quyết sách được đưa ra không dựa trên mong muốn cá nhân mà phải xuất phát từ việc phân tích khoa học điều kiện thực tiễn của địa phương, của đất nước và thời đại.

Như vậy, thế giới quan duy vật biện chứng chính là công cụ tư duy sắc bén, giúp người lãnh đạo, quản lý cấp cơ sở nâng tầm tư duy từ mức độ sự vụ, kinh nghiệm lên tầm chiến lược, tổng thể, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn trong giai đoạn phát triển mới.

Nâng cao năng lực tư duy lý luận. Tư duy lý luận là một trong những năng lực cốt lõi của người cán bộ, giúp họ nhận thức sâu sắc về các vấn đề, từ đó đưa ra những quyết định đúng đắn. Thế giới quan duy vật biện chứng cung cấp cho họ một hệ thống các quy luật, phạm trù cơ bản để phân tích và tổng hợp thông tin. Ví dụ, khi đánh giá một mô hình phát triển kinh tế ở địa phương, người cán bộ được trang bị phép biện chứng sẽ không chỉ nhìn vào những con số tăng trưởng, mà còn xem xét mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và các vấn đề xã hội như môi trường, công bằng xã hội, và đời sống của người dân. Họ hiểu rằng, nếu tăng trưởng kinh tế mà phải trả giá bằng sự hủy hoại môi trường hay sự phân hóa giàu nghèo, thì đó không phải là sự phát triển bền vững. Họ sẽ áp dụng nguyên lý về mối liên hệ phổ biến và sự phát triển để đưa ra cái nhìn toàn diện và khách quan hơn.

3.2. Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện

Xây dựng kế hoạch khoa học. Để một kế hoạch, chương trình hành động đạt được hiệu quả cao, nó phải xuất phát từ thực tiễn khách quan và phù hợp với các quy luật phát triển. Đây chính là lúc thế giới quan duy vật biện chứng phát huy vai trò của mình. Cán bộ cấp cơ sở, nhờ vận dụng nguyên lý về mối liên hệ phổ biến và sự phát triển, sẽ xây dựng các kế hoạch một cách khoa học, có tính khả thi cao.

Họ sẽ không xây dựng một chương trình độc lập mà không tính đến các yếu tố khác. Chẳng hạn, một kế hoạch phát triển nông nghiệp sẽ phải tính đến các yếu tố như: điều kiện tự nhiên, trình độ khoa học kỹ thuật của người dân, thị trường tiêu thụ, và chính sách hỗ trợ của Nhà nước. Từng yếu tố này đều có mối liên hệ mật thiết, tác động qua lại lẫn nhau. Một kế hoạch chỉ thành công khi nó được xây dựng trên cơ sở nắm vững các mối liên hệ đó.

Giải quyết mâu thuẫn, xung đột. Đời sống xã hội ở cơ sở luôn tiềm ẩn những mâu thuẫn, xung đột, như: tranh chấp đất đai, mâu thuẫn giữa lợi ích cá nhân và lợi ích tập thể, hay mâu thuẫn giữa truyền thống và hiện đại. Việc giải quyết các mâu thuẫn này một cách hiệu quả là một trong những nhiệm vụ khó khăn nhất của cán bộ cơ sở.

Thế giới quan duy vật biện chứng, với quy luật thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập, cung cấp cho cán bộ một "la bàn" để xử lý các vấn đề này. Họ hiểu rằng mâu thuẫn là

nguồn gốc và động lực của sự phát triển. Thay vì né tránh hay kìm hãm mâu thuẫn, họ sẽ chủ động nhận diện, phân tích bản chất của mâu thuẫn và tìm ra phương pháp giải quyết phù hợp, biến mâu thuẫn thành động lực để phát triển. Họ sẽ kiên nhẫn hòa giải, thuyết phục, tìm ra điểm chung để các bên cùng có lợi, từ đó đạt được sự hài hòa trong cộng đồng.

Phát huy tính năng động, sáng tạo. *Thực tiễn luôn vận động và phát triển không ngừng. Những phương pháp cũ, những cách làm đã thành công trong quá khứ có thể không còn phù hợp với hiện tại.* Thế giới quan duy vật biện chứng giúp cán bộ nhận thức được tính năng động, sáng tạo của thực tiễn. Họ hiểu rằng không có gì là bất biến, duy nhất. Điều này thúc đẩy họ không ngừng học hỏi, đổi mới tư duy, tìm tòi những cách làm mới, phù hợp với sự phát triển của xã hội. Họ dám thử nghiệm, dám vượt qua những lối mòn cũ để tìm ra những giải pháp đột phá, mang lại hiệu quả cao hơn.

3.3. Trong công tác vận động quần chúng

Tăng cường sự đồng thuận. Một trong những nhiệm vụ quan trọng nhất của cán bộ cấp cơ sở là vận động, tuyên truyền, giúp nhân dân hiểu và đồng tình với các chính sách của Đảng và Nhà nước. Thế giới quan duy vật biện chứng giúp cán bộ có phương pháp tuyên truyền hiệu quả, thay vì chỉ truyền đạt một cách giáo điều. Họ sẽ sử dụng các dẫn chứng thực tế, phân tích lợi ích cụ thể mà nhân dân sẽ nhận được từ một chính sách nào đó. Họ sẽ chỉ ra mối liên hệ giữa chính sách của Nhà nước với lợi ích thiết thực của người dân. Khi cán bộ nói chuyện với nhân dân bằng những gì họ nhìn thấy, cảm nhận được trong cuộc sống hàng ngày, thì sự đồng thuận sẽ được tạo ra một cách tự nhiên và bền vững.

Xây dựng niềm tin. Niềm tin của nhân dân vào Đảng và chính quyền là yếu tố quyết định sự thành công của mọi công cuộc cách mạng. Niềm tin đó được xây dựng không phải bằng những lời nói sáo rỗng, mà bằng những hành động thiết thực. Khi các quyết sách của cán bộ cấp cơ sở được xây dựng trên cơ sở khoa học, phù hợp với quy luật khách quan và mang lại hiệu quả thực tế, đời sống của nhân dân được cải thiện, thì niềm tin của họ sẽ được củng cố. Ví dụ, một chương trình xóa đói giảm nghèo được xây dựng trên cơ sở phân tích thực trạng, có sự tham gia của người dân và mang lại kết quả cụ thể, sẽ tạo ra sự tin tưởng tuyệt đối. Điều này chính là kết quả của việc vận dụng thế giới quan duy vật biện chứng vào thực tiễn.

Có thể nói, thế giới quan duy vật biện chứng không chỉ là lý luận triết học đơn thuần, mà còn là kim chỉ nam hành động vô cùng quý giá đối với đội ngũ cán bộ cấp cơ sở. Nó giúp họ trang bị bản lĩnh chính trị vững vàng, nâng cao năng lực tư duy, đưa ra những quyết sách khoa học, và xây dựng mối quan hệ bền chặt với nhân dân. Việc không ngừng học tập và vận dụng thế giới quan này sẽ giúp đội ngũ cán bộ cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

4. Thực trạng và giải pháp

4.1. Thực trạng nhận thức và vận dụng thế giới quan duy vật biện chứng của cán bộ cấp cơ sở hiện nay

Thế giới quan duy vật biện chứng được xác định là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng Cộng sản Việt Nam và toàn bộ hệ thống chính trị. Tuy nhiên, trên thực tế, việc nhận thức và vận dụng thế giới quan này của một bộ phận không nhỏ cán bộ cấp cơ sở còn tồn tại nhiều hạn chế, bất cập, gây ảnh hưởng tiêu cực đến hiệu quả công việc.

Trong những năm qua, công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên nói chung và cán bộ cấp cơ sở nói riêng đã được Đảng và Nhà nước quan tâm đặc biệt. Nhiều cán bộ, nhất là những cán bộ trẻ được đào tạo bài bản, đã thể hiện bản lĩnh chính trị vững vàng, nắm vững và vận dụng hiệu quả thế giới quan duy vật biện chứng trong công tác. Họ có tư duy năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đóng góp tích cực vào sự phát triển của địa phương.

Đặc biệt, trong quá trình giải quyết các vấn đề phức tạp như khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai hay các vấn đề về an ninh, trật tự xã hội, nhiều cán bộ đã thể hiện rõ năng lực tư duy biện chứng, nhìn nhận vấn đề từ nhiều chiều, phân tích được mâu thuẫn để đưa ra các giải pháp thấu tình đạt lý, thuyết phục. Việc xử lý thành công các vụ việc này đã củng cố niềm tin của nhân dân vào Đảng và chính quyền.

Bên cạnh những mặt tích cực, việc nhận thức và vận dụng thế giới quan duy vật biện chứng của một bộ phận cán bộ cấp cơ sở vẫn còn nhiều hạn chế, cụ thể:

Nhận thức còn giáo điều. Một số cán bộ coi lý luận Mác - Lênin, trong đó có thế giới quan duy vật biện chứng, là những điều "xa vời", "cao siêu", chỉ để học thuộc lòng để thi cử chứ không phải để vận dụng vào thực tiễn. Họ học nhưng không hiểu sâu sắc, do đó khi gặp vấn đề thực tế thì lại lúng túng, không biết cách vận dụng. *Tư duy phiến diện, một chiều.* Một số cán bộ vẫn còn cách nhìn nhận sự việc một cách chủ quan, cảm tính, không thấy được tính phức tạp và mối liên hệ đa chiều của các hiện tượng xã hội. Họ có thể đưa ra những quyết định nóng vội, vội vàng dựa trên kinh nghiệm cá nhân mà không qua quá trình khảo sát, phân tích khách quan, dẫn đến những sai lầm đáng tiếc. *Tình trạng duy ý chí, xa rời thực tiễn.* Một số cán bộ mắc bệnh chủ quan, duy ý chí, áp đặt ý muốn chủ quan của mình lên thực tiễn. Họ xây dựng kế hoạch, chương trình hành động một cách rập khuôn, máy móc, không phù hợp với đặc điểm, điều kiện cụ thể của địa phương, gây lãng phí nguồn lực và không mang lại hiệu quả. *Sự xuống cấp về đạo đức, lối sống.* Mặc dù được học về lý luận, nhưng một số cán bộ lại không rèn luyện về đạo đức, lối sống, dẫn đến tình trạng tham nhũng, lãng phí, xa dân. Điều này cho thấy sự đứt gãy giữa lý luận và thực tiễn, giữa nhận thức và hành động.

Nguyên nhân của những hạn chế trên là: (i) Về phía công tác đào tạo, bồi dưỡng: nội dung, phương pháp giảng dạy lý luận chính trị ở một số nơi còn nặng về lý thuyết, khô khan, thiếu tính hấp dẫn. Giảng viên chưa có nhiều kinh nghiệm thực tiễn, việc truyền đạt kiến thức còn mang tính giáo điều, chưa gọi mở tư duy cho người học; (ii) Về phía cán bộ: một bộ phận cán bộ chưa thực sự tự giác, tích cực học tập, rèn luyện. Họ cho rằng lý luận là không cần thiết, chỉ cần kinh nghiệm là đủ; (iii) Về phía cơ chế, chính sách: thiếu cơ chế đánh giá, kiểm tra việc vận dụng lý luận vào thực tiễn của cán bộ. Việc khen thưởng, kỷ luật chưa thật sự nghiêm minh, chưa tạo được động lực cho cán bộ học tập, rèn luyện; (iv) Tác động từ mặt trái của kinh tế thị trường: sự cám dỗ của lợi ích vật chất làm cho một số cán bộ bị suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, coi nhẹ việc rèn luyện lý luận, bản lĩnh chính trị.

4.2. Giải pháp nhằm nâng cao vai trò của thế giới quan duy vật biện chứng đối với cán bộ cấp cơ sở

Để khắc phục những hạn chế, bất cập trên và nâng cao vai trò của thế giới quan duy vật biện chứng, cần có một hệ thống giải pháp đồng bộ, toàn diện, tác động từ phía công tác đào tạo, bồi dưỡng và từ bản thân cán bộ. Cụ thể:

Về lý luận: (i) Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy. Về nội dung cần cập nhật, bổ sung nội dung giảng dạy lý luận chính trị, gắn với những vấn đề mới của thời đại và thực tiễn đất nước. Đưa các kiến thức về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế, cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0... vào chương trình học, giúp cán bộ có cái nhìn toàn diện hơn. Về đổi mới phương pháp: Chuyển từ phương pháp truyền đạt một chiều sang phương pháp gọi mở, thảo luận, đối thoại. Tăng cường các buổi thực tế, đi thực địa để cán bộ trực tiếp tìm hiểu, khảo sát, từ đó vận dụng lý luận vào phân tích, giải quyết các vấn đề. Giảng viên cần là những người có kinh nghiệm thực tiễn, có khả năng biến lý luận khô khan thành những bài học sinh động, gần gũi với cuộc sống; (ii) Tăng cường ứng dụng công nghệ: sử dụng các công cụ công nghệ thông tin, các mô hình mô phỏng, các video, hình ảnh minh họa để bài giảng thêm hấp dẫn, dễ hiểu.

Về thực tiễn: (i) Xây dựng cơ chế đánh giá: kiểm tra thường xuyên việc vận dụng lý luận vào thực tiễn của cán bộ. Kết quả này cần được coi là một trong những tiêu chí quan trọng

để đánh giá, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát: Các cấp ủy Đảng cần tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước ở cơ sở. Phát hiện, xử lý nghiêm minh những trường hợp cán bộ làm việc thiếu trách nhiệm, duy ý chí, xa rời thực tiễn; (ii) Xây dựng môi trường đề rèn luyện: cần tạo ra một môi trường làm việc lành mạnh, dân chủ, khuyến khích cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề, hội thảo khoa học để cán bộ có điều kiện trao đổi, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau.

Về cán bộ: (i) Tự giác học tập, rèn luyện. Cán bộ cần nhận thức được tầm quan trọng của lý luận, coi việc học tập, rèn luyện là nhiệm vụ thường xuyên, suốt đời. Chủ động tìm hiểu, nghiên cứu các tác phẩm kinh điển của Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các nghị quyết của Đảng; (ii) Gắn lý luận với thực tiễn. Cán bộ cần chủ động vận dụng lý luận vào giải quyết các vấn đề cụ thể ở địa phương. Coi thực tiễn là tiêu chuẩn để kiểm tra tính đúng đắn của lý luận, đồng thời qua thực tiễn để bổ sung, phát triển lý luận; (iii) Nâng cao đạo đức, lối sống. Cán bộ phải luôn rèn luyện đạo đức, lối sống, kiên quyết chống lại mọi biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Chỉ khi có đạo đức trong sáng, cán bộ mới có đủ bản lĩnh để bảo vệ lý luận, lý tưởng của Đảng.

Thế giới quan duy vật biện chứng là một công cụ tư duy sắc bén, là kim chỉ nam cho hành động của đội ngũ cán bộ cấp cơ sở. Tuy nhiên, để phát huy tối đa vai trò của thế giới quan này, cần có sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự nỗ lực tự thân của mỗi cán bộ. Chỉ khi đó, chúng ta mới có thể xây dựng được một đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất và năng lực, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

5. Kết luận

Thế giới quan duy vật biện chứng có vai trò to lớn, mang tính nền tảng, tác động toàn diện đến mọi mặt hoạt động nhận thức và thực tiễn của đội ngũ cán bộ cấp cơ sở. Nó không chỉ là hệ thống tri thức lý luận mà còn là kim chỉ nam cho hành động, là công cụ sắc bén để nâng cao năng lực tư duy, củng cố bản lĩnh chính trị, định hướng hoạt động thực tiễn và tu dưỡng đạo đức. Trong bối cảnh đất nước đang "vươn mình" mạnh mẽ và hội nhập quốc tế sâu rộng, yêu cầu đặt ra cho người cán bộ ngày càng cao. Do đó, việc không ngừng học tập, nghiên cứu, rèn luyện để nắm vững và vận dụng sáng tạo thế giới quan duy vật biện chứng là một yêu cầu cấp thiết, một nhiệm vụ thường xuyên để mỗi cán bộ có thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó.

Tài liệu tham khảo

- C. Mác và Ph. Ăngghen toàn tập. (1995). t.20. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- Dương Bá Tiến. (2022). Vai trò thế giới quan và phương pháp luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin trong thời đại ngày nay. <https://baothanhhoa.vn/vai-tro-the-gioi-quan-va-phuong-phap-luan-cua-chu-nghia-mac-lenin-trong-thoi-dai-ngay-nay-171911.htm>
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (1991). *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*. Nxb. Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2016). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. t.2. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- Hồ Chí Minh toàn tập. (2011). t.2, 12. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- Hoàng Việt Hưng. (2017). Vai trò của thế giới quan duy vật biện chứng đối với học viên trường chính trị. <https://truongchinhtri.caobang.gov.vn/index.php/news/Nghien-cuu-khoa-hoc/Vai-tro-cua-the-gioi-quan-duy-vat-bien-chung-doi-voi-hoc-vien-truong-chinh-tri-393/>
- Nguyễn Phú Trọng. (2022). *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- V.I. Lênin toàn tập. (2002). t.15. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.